

Bản án số: 125/2021/HS-ST  
Ngày: 08/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thùy Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:*     - Bà Lê Thanh Nhân  
  - Bà Đỗ Thị Hân

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Đình Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Tạ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/8/1988, tại M, Điện Biên; nơi đăng ký thường trú: bản N, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S, sinh năm 1959 và bà Lò Thị K, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/8/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:*

- Anh Hoàng Quốc Đ, sinh năm 2002; Nơi cư trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973; Nơi cư trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 17/8/2021, Lò Văn N đi đến khu vực cổng Trung tâm Y tế thành phố M gặp và

hỏi mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng để sử dụng. Người đàn ông đồng ý bán và bảo N cùng đi bộ đến khu vực phía sau cây xăng N để giao dịch. Tại đây, N đưa cho người đàn ông 400.000 đồng và nhận từ người đàn ông 01 vỏ bao thuốc lá “Thăng Long”, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa ma túy. Sau khi mua, khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, N đi ra gần đến đường Quốc lộ 18A thuộc khu T, phường N, thành phố M, thì Công an phường Ninh Dương đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, N vứt bao thuốc lá đựng gói ma túy từ trên tay trái xuống đất nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của N gồm: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 căn cước công dân mang tên Lò Văn N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 túi xách bằng vải.

Tại bản Kết luận giám định số 1586/KLGD ngày 24/8/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lò Văn N gửi giám định là ma túy; loại Heroine, khối lượng 0,154 (không phải một năm tư) gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N có lời khai như nội dung vụ án. Ngoài ra N còn khai nhận nguồn gốc số ma túy trên do N mua của người đàn ông tại khu vực phía sau cây xăng N 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Người chứng kiến anh Hoàng Quốc Đ trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 17/8/2021 anh được chứng kiến lực lượng Công an đang yêu cầu Lò Văn N nhặt bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” từ dưới đất lên. Sau khi N nhặt bao thuốc lá lên lực lượng Công an đã kiểm tra bao thuốc lá và phát hiện bên trong bao thuốc có một gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng, N khai nhận đó là chất ma túy, loại Heroine vừa mua được để mang về sử dụng.

Người chứng kiến anh Nguyễn Văn N trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 17/8/2021 anh được chứng kiến lực lượng Công an tiến hành kiểm tra 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” ở trên tay Lò Văn N, bên trong bao thuốc lá có một gói giấy bạc màu vàng có kích thước (2x1)cm, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng, N khai nhận chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine vừa mua được và cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKS-MC, ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Lò Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Lò Văn N. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lò Văn N từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 17/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn N.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 0,09 (không phẩy không chín) gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc lá “Thăng Long”; 01 (một) túi xách màu tím than bằng vải;

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 (một) căn cước công dân số 011088002914, mang tên Lò Văn N.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lò Văn N đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/8/2021, tại khu T, phường N, thành phố M, Lò Văn N đã có hành vi cất giấu trái phép 0,154 (không phẩy một năm tư) gam ma túy, loại Heroine để sử dụng,

thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi tàng trữ 0,154 (không phải một năm tư) gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Lò Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái là 0,09 gam ma túy, loại Heroine kèm theo kết luận giám định số: 1586/KLGĐ ngày 24/8/2021 theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” không có giá trị sử dụng; 01 (một) túi xách

màu tím than bằng vải, kích thước (18x13x6)cm, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không đề nghị nhận lại, không có giá trị sử dụng. Do đó, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong lắp 02 (hai) sim, máy đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân số 011088002914, mang tên Lò Văn N, do Cục Trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/4/2021 thu giữ của bị cáo N. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp, giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo N.

[6] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn N là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và tại phiên tòa bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 17/8/2021.

\*. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 (không phẩy không chín) gam ma túy, loại Heroine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số 1586/KLGD ngày 24/8/2021”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá “Thăng Long”; 01 (một) túi xách màu tím than bằng vải, kích thước khoảng (18x13x6)cm;

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong lắp 02 (hai) sim; 01 (một) căn cước công dân số 011088002914, mang tên Lò Văn N, do Cục Trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/4/2021.

*(Tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/2022/THA, ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).*

**\*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm:**

Căn cứ vào: điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

**\*. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thùy Dương**